

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2020/HS- ST
Ngày: 27- 7- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO-TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ngô Thanh Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Long**

Ông Lê Văn Kiệt

- Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Kiều** –Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Huỳnh Thanh Ngọc** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án xét xử số: 44/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc N (Heo), sinh năm 1995, tại tỉnh Tiền Giang;

Nơi cư trú: số 116/2 đường Đ, Phường 2, thành phố M, tỉnh Tiền Giang;

Nghề nghiệp: Làm thuê;

Trình độ văn hóa: 6/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị P;

Bị cáo chưa có vợ và con;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 10/02/2020, tạm giam từ ngày 19/02/2020.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1) Anh Trần Ngọc L, sinh năm 1982 (có mặt);

Nơi cư trú: số 1225/72 đường P, phường 5, Quận K, Thành Phố Hồ Chí Minh.

2) Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1965 (có mặt);

Nơi cư trú: số 116/2 đường Đ, Phường 2, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Người làm chứng:

1) Anh Lâm Trọng Ng, sinh năm 1985 (vắng mặt);

Nơi cư trú: số 157/1 đường Đ, Phường 2, thành phố M, tỉnh Tiền Giang..

2) Anh Mai Quốc T, sinh năm 1998 (vắng mặt);

Nơi cư trú: số 521, ấp B, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 10/02/2020 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Mỹ Tho kết hợp với Công an Phường 2, thành phố Mỹ Tho bắt quả tang Nguyễn Quốc N đang cất giữ trái phép chất ma túy để dưới nền gạch trong phòng ngủ của Lâm Trọng Ng, sinh năm 1985, nơi cư trú số 157/1 đường Đ, Phường 2, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 gói nylon màu trắng hàn kín chứa tinh thể màu trắng được bỏ vào phong bì màu trắng niêm phong lại có chữ ký nghi họ tên Nguyễn Quốc N và dấu tròn đỏ của Công an phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang;

- 01 bình gas mini màu đen;

- 01 giấy cầm đồ Tín Nghĩa;

- Tiền Việt Nam: 1.161.000 đồng.

- 01 chai nhựa nắp màu vàng, trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh màu trắng và 01 ống hút nhựa màu trắng, xanh, đỏ.

- 01 đĩa ghi hình có âm thanh buổi hỏi cung bị cam lúc 09 giờ ngày 19/02/2020 (Cơ quan điều tra chuyển kèm hồ sơ vụ án)

Căn cứ kết luận giám định số 25/KLGD-PC09 ngày 12/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong một bì thư màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Quốc N và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN PHƯỜNG 2 – CÔNG AN THÀNH PHỐ MỸ THO – TỈNH TIỀN GIANG; gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,7143 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKS-HS ngày 13 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Quốc N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc N với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị:

Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon màu trắng hàn kín chứa tinh thể màu trắng được bỏ vào phong bì màu trắng niêm phong lại có chữ ký nghi họ tên Nguyễn Quốc N và dấu tròn đỏ của Công an phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; 01 bình gas mini màu đen; 01 chai nhựa nắp màu vàng, trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh màu trắng và 01 ống hút nhựa màu trắng, xanh, đỏ;

- Trả lại bị cáo 01 giấy cầm đồ Tín Nghĩa và tiền Việt Nam: 1.161.000 đồng.

- Tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án 01 đĩa ghi hình có âm thanh buổi hỏi cung bị can lúc 09 giờ ngày 19/02/2020 (Cơ quan điều tra chuyển kèm hồ sơ vụ án)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự không có khiếu nại .

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quốc N khai nhận: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 08 giờ ngày 10/02/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 63C1- 080.00 (xe của bà Nguyễn Thị P là mẹ ruột, trú cùng địa chỉ bị cáo) đến nhà Lâm Trọng Ng chơi. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đến dịch vụ cầm đồ “Tín Nghĩa”, địa chỉ số 9/13 đường Đ, phường 8, thành phố M, tỉnh Tiền Giang cầm xe trên cho anh Trần Ngọc L, sinh năm 1982, nơi cư trú số 1225/72 đường H, phường 5, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh được 5.000.000 đồng. Bị Cáo dùng số tiền trên trả nợ hết 2.000.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo đi đến nhà của anh Ng đưa anh Ng 900.000 đồng để anh Ng mua ma túy về sử dụng.

Khoảng 30 phút sau, anh Ng đem gói ma túy về đưa cho bị cáo, bị cáo lấy một ít ma túy ra để vào bình cùng anh Ng sử dụng, phần ma túy còn lại trong gói, bị cáo để dưới nền gạch ngay vị trí bị cáo ngồi. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, anh Mai Quốc T, sinh năm 1996, trú tại số 521 ấp B, xã T, thành phố Mỹ đến sử dụng ma túy chung cùng bị cáo. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo bị Công an kiểm tra bắt quả tang và thu giữ số vật chứng đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo.

[3] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ Bản kết luận giám định số 25/KLGD-PC09 ngày 12/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận số ma túy bị cáo tàng trữ có tổng khối lượng 0,7143 gam, loại Methamphetamine. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Quốc N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy. Ma túy được xem là tệ nạn xã hội làm lây lan các căn bệnh nguy hại đến sức khỏe con người và còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử lý bị cáo mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết cách ly bị cáo với xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội đồng thời đấu tranh phòng ngừa loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng trên địa bàn dân cư.

[5] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối với anh Lâm Trọng Ng qua đối chất anh Ng khẳng định bị cáo không có đưa cho anh Ng số tiền 900.000 đồng để đi mua ma túy cho bị cáo, gói ma túy mà Công an thu giữ là của bị cáo đem đến. Ngoài lời khai của bị cáo thì không có chứng cứ nào khác chứng minh việc anh Ng nhận tiền của bị cáo để đi mua ma túy dùm bị cáo nên không đủ cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Ng.

[7] Đối với anh Mai Quốc T có sử dụng ma túy chung với bị cáo nhưng anh T không biết bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nên không đủ cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh T.

[8] Quá trình điều tra bị cáo và bà Nguyễn Thị P khai trước khi cầm xe mô tô trên bị cáo có hỏi và được bà P đồng ý nên không đủ cơ sở khởi tố bị cáo tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

[9] Về trách nhiệm dân sự bà P nghĩ bị cáo cầm xe để trả nợ không phải cầm xe để mua ma túy về sử dụng. Hiện bà P đã gặp anh L để trả tiền và nhận lại

xe. Bà P và anh L không yêu cầu giải quyết phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Vật chứng vụ án:

- 01 bì thư được niêm phong có ký hiệu vụ số 25 ngày 12/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký in họ tên bên giao của Giám định viên Nguyễn Thanh Trường. trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều Linh, bên nhận Nguyễn Hoàng Nam và hình dấu tròn in chữ: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ- CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 chai nhựa màu trắng nắp màu vàng trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh màu trắng và 01 ống hút nhựa màu trắng, xanh, đỏ; 01 bình gas mi ni màu đen là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 giấy cầm đồ Tính Nghĩa và tiền Việt nam 1.161.000 đồng là giấy tờ và tài sản cá nhân bị cáo cần trao trả lại cho bị cáo;

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc N 01 (một) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 10/02/2020.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận anh Trần Ngọc L và bà Nguyễn Thị P không yêu cầu giải quyết về trách nhiệm Dân sự.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong có ký hiệu vụ số 25 ngày 12/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký in họ tên bên giao của Giám định viên Nguyễn Thanh Trường. trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều Linh, bên nhận Nguyễn Hoàng Nam và hình dấu tròn in chữ: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ- CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 chai nhựa màu trắng nắp màu vàng, trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh màu trắng và 01 ống hút nhựa màu trắng, xanh, đỏ; 01 bình gas mi ni màu đen.

+ Trả lại bị cáo 01 giấy cầm đồ “Tính Nghĩa” và tiền Việt nam 1.161.000 đồng theo biên lai thu số 014015 ngày 24/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo phải chịu là 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND. TP Mỹ Tho;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA Tiền Giang;
- Công an TP Mỹ Tho;
- Chi cục T.H.A DS. TP Mỹ Tho;
- Những người tham gia tố tụng.;
- Lưu.

(đã ký)

Ngô Thanh Sơn